

**CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS SHB**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS SHB

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SHB LOGISTICS JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: SHB LOGISTICS., JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0109600365

**3. Ngày thành lập:** 19/04/2021

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 7, phố Lạc Trung, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243 355 1555

Fax:

Email: [shbgrouppvn@gmail.com](mailto:shbgrouppvn@gmail.com)

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Mã ngành    |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Kho bãi và lưu giữ hàng hóa<br>Chi tiết:<br>Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan;<br>Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho đông lạnh (trừ kho ngoại quan);<br>Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho loại khác                                                                                                                                                   | 5210(Chính) |
| 2.  | Bốc xếp hàng hóa                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 5224        |
| 3.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 5225        |
| 4.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải<br>Chi tiết:<br>Dịch vụ logistics gồm: Nhận hàng, vận chuyển lưu kho, lưu bãi, làm thủ tục hải quan và các thủ tục giấy tờ khác, tư vấn khách hàng, đóng gói bao bì, ghi ký mã hiệu, giao hàng hoặc các dịch vụ khác có liên quan đến hàng hóa theo thỏa thuận với khách hàng để hưởng thù lao (trừ dịch vụ bưu chính). | 5229        |
| 5.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 5221        |
| 6.  | Bưu chính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 5310        |
| 7.  | Chuyển phát                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 5320        |
| 8.  | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 4933        |
| 9.  | Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 5022        |
| 10. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 5222        |
| 11. | Quảng cáo                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 7310        |
| 12. | Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 7320        |
| 13. | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>( Trừ hoạt động đấu giá)                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 4610        |
| 14. | Đại lý du lịch                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 7911        |
| 15. | Điều hành tua du lịch                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 7912        |
| 16. | Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 7990        |
| 17. | Vận tải hàng hóa đường sắt                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 4912        |

**6. Vốn điều lệ:** 99.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 9.900.000

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông        | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần              | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|--------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | ĐẶNG ĐÌNH DƯ       | 94 La Thành, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam              | Cổ phần phổ thông         | 1.980.000  | 19.800.000.000        | 20,000    | 011644773                                                                                   |         |
|     |                    |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                    |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                    |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                    |                                                                                      | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                    |                                                                                      | Tổng số                   | 1.980.000  | 19.800.000.000        | 20,000    |                                                                                             |         |
|     |                    |                                                                                      |                           |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 2   | NGUYỄN THỊ VÂN ANH | Tổ dân phố 1, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam                | Cổ phần phổ thông         | 990.000    | 9.900.000.000         | 10,000    | 001196011363                                                                                |         |
|     |                    |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                    |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                    |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                    |                                                                                      | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                    |                                                                                      | Tổng số                   | 990.000    | 9.900.000.000         | 10,000    |                                                                                             |         |
|     |                    |                                                                                      |                           |            |                       |           |                                                                                             |         |

|   |             |                                                                                              |                           |           |                |        |              |  |
|---|-------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|-----------|----------------|--------|--------------|--|
| 3 | ĐÀO NGỌC HÀ | Căn hộ 2012B Park 6, Times City, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 4.950.000 | 49.500.000.000 | 50,000 | 037083005879 |  |
|   |             |                                                                                              | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0         | 0              | 0,000  |              |  |
|   |             |                                                                                              | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0         | 0              | 0,000  |              |  |
|   |             |                                                                                              | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0         | 0              | 0,000  |              |  |
|   |             |                                                                                              | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0         | 0              | 0,000  |              |  |
|   |             |                                                                                              | Tổng số                   | 4.950.000 | 49.500.000.000 | 50,000 |              |  |
|   |             |                                                                                              |                           |           |                |        |              |  |
| 4 | VŨ SƠN TÙNG | 76B Thuý Ái 1, Phường Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam               | Cổ phần phổ thông         | 1.980.000 | 19.800.000.000 | 20,000 | 013327299    |  |
|   |             |                                                                                              | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0         | 0              | 0,000  |              |  |
|   |             |                                                                                              | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0         | 0              | 0,000  |              |  |
|   |             |                                                                                              | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0         | 0              | 0,000  |              |  |
|   |             |                                                                                              | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0         | 0              | 0,000  |              |  |
|   |             |                                                                                              | Tổng số                   | 1.980.000 | 19.800.000.000 | 20,000 |              |  |
|   |             |                                                                                              |                           |           |                |        |              |  |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |             |                                                                      |              |            |                                                                         |           |                                                                                                               |         |

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: ĐÀO NGỌC HÀ

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 19/12/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 037083005879

Ngày cấp: 21/07/2020

Nơi cấp: *Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Căn hộ 2012B Park 6, Times City, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Căn hộ 2012B Park 6, Times City, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

**11. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội